

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST

Ngày: 07-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Kim Tuyền

2/ Ông Nguyễn Quốc Xuân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Hoàng Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:***

Ông Lê Huỳnh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thạch N**, tên gọi khác: Thạch Đen, sinh năm 1999, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã Tân Hiệp, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: 203/10 Tổ 15, Ấp B, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch : Việt Nam; con ông: Thạch T, sinh năm 1965 và bà: Thạch Thị S, sinh năm 1966; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không

Bị can bị bắt ngày 22/10/2018, bị tạm giữ ngày 22/10/2018, chuyển tạm giam từ ngày 31/10/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Quang C, Luật sư của Văn phòng luật sư Quang C thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho Thạch N.

(Có mặt)

Bị hại: Ông Mai Tấn Đ – Sinh năm: 1996;

Nơi cư trú: Số 65A Ấp B, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Xin vắng mặt)

Người liên quan:

- Ông Thạch Th – Sinh năm: 2000.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã Tân Hiệp, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: Số 203/10 Tổ 15, Ấp B, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

- Ông Huỳnh Văn V – Sinh năm: 1985.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã Phú Tâm, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Số 203/10 Tổ 15, Ấp B, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 21/10/2018 Thạch N cùng với Thạch Th (là anh em bà con của Thạch N) và Huỳnh Văn V đi ăn tại quán hủ tiếu gõ của chị Mai Thị N, địa chỉ số 181 đường C, Tổ 2, Ấp B, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, ông Mai Tấn Đ cùng em ruột của anh Đ là Mai Tấn P (sinh năm 2004) cũng vào quán hủ tiếu của chị N để ăn hủ tiếu. Trong lúc đang ngồi chờ hủ tiếu, anh Đ lấy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, ốp lưng màu xanh, ra cầm trên tay để sử dụng. Thấy anh Đ cầm điện thoại sử dụng, nên Thạch N nói với Thạch Th và Huỳnh Văn V (nói bằng tiếng Khmer) là giật cái điện thoại trên của anh Đ.

Thạch Th không nói gì, còn Huỳnh Văn V thì nói với Thạch N là đừng có giật, nhưng Thạch N không nghe. Sau đó, Thạch N đứng dậy đi vòng ra phía sau lưng P, đến gần bên anh Đ đang ngồi và dùng tay nhanh chóng giật chiếc điện thoại mà anh Đ đang cầm trên tay rồi bỏ chạy. Lập tức anh Đ đứng dậy vừa đuổi theo vừa truy hô “cướp, cướp”, lúc này Thạch Th dùng cái ghế nhựa màu xanh dương (loại ghế nhựa 04 chân, có lỗ tròn ở giữa, kích thước khoảng 24x24x26cm) đánh vào phía sau đầu của anh Đ để anh Đ không đuổi bắt được Thạch N. Tuy nhiên, anh Đ vẫn đuổi theo được khoảng 2m thì nắm được cổ áo của Thạch N giữ lại. Lúc này, Thạch N đã ném cái điện thoại vừa mới giật của anh Đ về phía vị trí mà anh Đ ngồi nên anh Đ đã thả Thạch N ra. Ngay lúc đó, Thạch N tiếp tục bỏ chạy nên anh Đ tiếp tục đuổi theo khoảng 50m. Khi đến đường vào khu căn hộ D, Ấp B, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thì bắt được Thạch N và đã điện thoại cho Công an xã Phước Kiển. Công an xã Phước Kiển tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ cùng đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè để giải quyết.

- Đối với Thạch Th; khi Thạch N rử chiếm đoạt tài sản thì Thạch Th không đồng ý nhưng khi Thạch N bị truy đuổi thì Thạch Th lại dùng ghế nhựa đánh vào phía sau đầu của anh Đ gây thương tích. Hành vi của Thạch Th đã có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”. Tuy nhiên, anh Mai Tấn Đ đã làm đơn xin từ chối giám định tỷ lệ thương tật và xin bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với Thạch Th.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Thạch N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-NB ngày 25 tháng 01 năm 2019 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Đề nghị xử phạt: Thạch N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J7, màu vàng, ốp lưng màu xanh là tài sản hợp pháp của anh Mai Tấn Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đ.

- Đối với 01 ghế nhựa màu xanh dương (loại ghế nhựa 04 chân, có lỗ tròn ở giữa, kích thước khoảng 24x24x26cm), đã qua sử dụng, bị hư hỏng là tài sản hợp pháp của chị Mai Thị N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Mai Thị N.

Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Mai Tấn Đ đã nhận lại điện thoại di động và yêu cầu Thạch Th (người dùng ghế đánh vào đầu anh Đ) bồi thường số tiền đi khám chữa bệnh là 1.000.000 đồng. Thạch Th đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng cho anh Đ và anh Đ đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu thắc mắc khiếu nại gì.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được mức hình phạt nhẹ để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo cũng thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè về tội danh, điều luật nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (Khmer), trình độ học vấn thấp, sự hiểu biết pháp luật rất kém; hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bị cáo chưa chín chắn trong suy nghĩ nhưng là một người con hiếu thảo, bị cáo cũng mới phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có ông nội tên là Thạch Thg là liệt sĩ có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng giảm nhẹ hình phạt và áp dụng điểm h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung

năm 2017 và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định do bị cáo có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, bị hại, người liên quan cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Thạch N đã thừa nhận vào ngày 21/10/2018 chính bị cáo đã giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 của anh Mai Tấn Đ.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè ngày 25/10/2018 đã kết luận:

- Chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J7 mà bị cáo đã chiếm đoạt của anh Đ có giá trị là 2.200.000đ.

[3] Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Thạch N là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Hành vi của bị cáo Thạch N là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Thạch N về tội “Cướp giật tài sản” theo các quy định như đã nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch N đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật và đề phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch N đã thành khẩn khai báo, có thái độ hối cải, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi được trả lại cho bị hại; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Hội đồng xét xử xét!

Bị cáo bị truy tố ở khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là khung thấp nhất của điều luật quy định và bị cáo N chính là người thực hiện tội phạm chứ không phải là người phạm tội lần đầu với vai trò là người giúp sức trong vụ án có đồng phạm. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận ý kiến của người bào chữa về vấn đề này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có tài sản và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về việc xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7, màu vàng, ốp lưng màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Mai Tấn Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đ (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/11/2018) là có cơ sở (BL 231).

- Đối với 01 ghế nhựa màu xanh dương đã qua sử dụng, bị hư hỏng là tài sản của chị Mai Thị N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị N là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Mai Tấn Đ đã nhận lại điện thoại di động và yêu cầu Thạch Th (người dùng ghế đánh vào đầu anh Đ) bồi thường số tiền đi khám chữa bệnh là 1.000.000đ. Thạch Th đã bồi thường số tiền 1.000.000đ cho anh Đ và anh Đ đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu hay khiếu nại gì và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày

30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Thạch N** phạm tội “**Cướp giật tài sản**”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Thạch N 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2018.

2. Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Thạch N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND.TP.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Long